

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày 29-3-2021
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN – TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Lan Anh và bà Hà Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 2 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-DS ngày 20/3/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số X, đường P, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số Y, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thúy N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng A đã đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, trước khi kết hôn hai vợ chồng có quá trình tìm hiểu nhau, tổ chức

đám cưới theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng tại số Y, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đến năm 2019, hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh Nguyễn Hoàng A mải chơi, đi uống rượu về đánh chị Nguyễn Thúy N nhiều lần. Mâu thuẫn đỉnh điểm đến tháng 9/2020, vợ chồng bắt đầu ly thân, chị Nguyễn Thúy N về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Trong quá trình ly thân, vợ chồng chị không ai còn quan tâm, hỏi thăm đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Nguyễn Hoàng A, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A. Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L, sinh ngày 12/01/2013. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con 2000.000 đồng/ tháng. Từ khi vợ chồng ly thân, con chung sống cùng với chị tại nhà bố mẹ đẻ của chị ở số 117, đường P, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, lương tháng của chị được khoảng 5.000.000 đồng, chị có đủ khả năng chăm sóc, nuôi dạy con cái. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản khai của bị đơn anh Nguyễn Hoàng A trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thúy N tự nguyện tìm hiểu, yêu nhau và được gia đình hai bên tổ chức đám cưới. Vợ chồng anh chị có đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc, thỉnh thoảng có một vài mâu thuẫn nhỏ nhưng đã hòa giải được. Hiện nay, anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Nguyễn Thúy N nên anh không đồng ý ly hôn. Về con chung: Anh không đồng ý ly hôn nên không đề cập đến vấn đề này. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổ chức hòa giải cho anh chị vào ngày 24-02-2021, tuy nhiên anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt không có lý, do vậy Tòa án không hòa giải được. Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ theo quy định.

Vào hồi 16 giờ ngày 24-02-2021, Tòa án đã nhận được đơn đề nghị Tòa án không hòa giải vụ án của chị Nguyễn Thúy N vì bị đơn anh Hoàng A không hợp tác.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thúy N giữ nguyên yêu cầu yêu cầu ly hôn của mình, yêu cầu được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ chung không có.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành nghiêm túc quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A. Về con chung: Chị Nguyễn Thúy N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung là cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L, sinh năm 2013 đến

tuổi trưởng thành, Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thúy N về việc yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng vì chị Nguyễn Thúy N rút yêu cầu. Anh Nguyễn Hoàng A được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thúy N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thúy N xin ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A, có nơi cư trú tại số nhà Y, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng A đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt không có lý do do vậy Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thúy N Hội đồng xét xử thấy: Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thúy N và anh Nguyễn Hoàng A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 09-7-2012, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được một gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách lối sống không hợp nhau, anh Nguyễn Hoàng A thường xuyên say rượu, chửi bới chị Nguyễn Thúy N, giữa anh chị đã xảy ra xô xát. Anh chị đã ly thân nhau từ tháng 9/2020 đến nay. Quá trình anh chị ly thân, chị Nguyễn Thúy N về nhà bố mẹ ruột sống cũng không thấy anh Nguyễn Hoàng A đến đón vợ về lần nào. Mâu thuẫn của anh chị đã được 2 bên gia đình nhắc nhở, hòa giải nhưng không thành, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Đến nay, giữa hai vợ chồng anh chị không còn trò chuyện, không còn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau (biên bản xác minh ngày 25-2-2021). Anh Nguyễn Hoàng A có ý kiến là còn tình cảm với vợ, không nhất trí ly hôn. Tuy nhiên quá trình anh chị ly thân anh Nguyễn Hoàng A không có hành động nào để cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án tổ chức hòa giải cho anh chị, anh Nguyễn Hoàng A cũng không đến tòa theo thông báo hòa giải của Tòa án. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nguyễn Hoàng A yêu cầu đoàn tụ là không có căn cứ. Từ những lý do trên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thúy N.

[4] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L, sinh ngày 12/01/2013. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thúy N Hội đồng xét xử thấy: Từ khi anh chị ly thân, cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L vẫn sống cùng mẹ, được chị Nguyễn Thúy N cho đi học và chăm sóc chu đáo, hàng tháng chị Nguyễn Thúy N đều có lương và được sự giúp đỡ của cả 2 bên nội ngoại để chăm sóc cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L đầy đủ. Tại bản khai việc nuôi dưỡng con sau khi ly hôn anh Nguyễn Hoàng A không có ý kiến đề cập gì, cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L có nguyện vọng sống cùng mẹ là chị Nguyễn Thúy N, do vậy để đảm bảo đời sống ổn định của cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L, cần giao cháu Nguyễn Nguyễn Nhật L cho chị Nguyễn Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý. Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình tòa án thụ lý, thu thập chứng cứ chị Nguyễn Thúy N có yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng / tháng. Tuy nhiên tại phiên họp công khai chứng cứ và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thúy N đã rút yêu cầu này, không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con. Do vậy Tòa án đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu cấp dưỡng của chị Nguyễn Thúy N. Anh Nguyễn Hoàng A được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Không có

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thúy N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 09/7/2012 tại UBND phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thúy N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Nhật L sinh ngày 12/01/2013 đến

tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Hoàng A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thúy N về việc yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Chị Nguyễn Thúy N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/2626 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận chị Nguyễn Thúy N đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thúy N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- UBND phường V, TPL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Thịnh

Việc nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút cùng ngày/....../2021

Biên bản nghị án đã được đọc cho các thành phần nghe, nhất trí và cùng kí tên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Thịnh

